

Số: 62/2020/QĐST-HNGĐ

Đắk Tô, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2020/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1991
- Bị đơn: Anh Võ Thành L, sinh năm 1989
- Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã D, huyện C, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020,

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa chị Trần Thị T và anh Võ Thành L.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Võ Thành L thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Chị Trần Thị T trực tiếp nuôi con Võ Anh Tuấn, sinh ngày 10/9/2017.

Anh Võ Thành L trực tiếp nuôi con Võ Anh Vũ, sinh ngày 25/9/2012.

Chị Trần Thị T và anh Võ Thành L không phải cấp dưỡng nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; không ai được

cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung:** Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chị Trần Thị T chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0003794 ngày 14/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả cho chị Trần Thị T 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THA dân sự huyện Đắk Tô;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu QĐ; hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Bá Bình**